

Phát huy truyền thống đánh thắng trận đầu, nâng cao sức mạnh chiến đấu, đáp ứng yêu cầu bảo vệ chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc

Quân chủng Hải quân (QCHQ) ra đời ngày 7/5/1955. Chưa đầy 10 năm xây dựng, Hải quân đã ra quân đánh thắng trận đầu ngày 2 và 5/8/1964, mở ra thời kỳ chiến đấu, chiến thắng, trưởng thành liên tục, lập nhiều chiến công xuất sắc, hai lần được Đảng, Nhà nước tuyên dương danh hiệu: Đơn vị Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân. Truyền thống về vang đó là động lực tinh thần to lớn để QCHQ tiếp tục nâng cao chất lượng tổng hợp và sức mạnh chiến đấu, xứng đáng là lực lượng nòng cốt trong sự nghiệp bảo vệ chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc.

Cách đây 55 năm, ngày 2/8/1964, mặc dù lực lượng còn non trẻ và vũ khí trang bị (VKTB) lạc hậu nhưng QCHQ đã dũng cảm đánh đuổi tàu khu trục Ma-đốc của đế quốc Mỹ xâm phạm vùng biển miền Bắc nước ta. Tiếp đó, ngày 5/8, QCHQ đã hiệp đồng với lực lượng phòng không 3 thứ quân và nhân dân các địa phương ven biển từ Quảng Ninh đến Quảng Bình đập tan cuộc tiến công "Mũi tên xuyên" của đế quốc Mỹ, bảo vệ vùng biển, vùng trời miền Bắc. Chiến công trong trận đầu thử lửa của QCHQ và quân dân miền Bắc đã được Bác Hồ khen ngợi: "Các chú đã lập được thành tích lớn trong các cuộc chiến đấu chống đế quốc Mỹ rất cao. Các chú đã chiến đấu rất dũng cảm, đã bắn rơi 8 máy bay Mỹ và bắn hỏng 3 chiếc. Các chú đã bắt sống phi công Mỹ, đánh đuổi tàu chiến Mỹ ra khỏi vùng biển nước ta. Như vậy là rất tốt".

Chiến thắng ngày 2 và ngày 5/8/1964 có ý nghĩa to lớn về chính trị và quân sự, tạo ra tiếng vang lớn trên trường quốc tế, là biểu tượng của ý chí kiên cường bất khuất Việt Nam, một dân tộc nhỏ bé nhưng không chịu khuất phục trước bất kỳ kẻ thù nào. Đó còn là thắng lợi của sức mạnh chính trị tinh thần toàn dân tộc, là ý chí quyết tâm "dám đánh, biết đánh và quyết đánh thắng" giặc Mỹ xâm lược của quân và dân ta nói chung, QCHQ nói riêng. Đúng như Thủ tướng Phạm Văn Đồng - người trực tiếp theo dõi các trận đánh trên vùng trời, vùng biển Hạ Long đã khẳng định: "Tôi rất tự hào về tinh thần chiến đấu của Hải quân ta. Chiến thắng này của các đồng chí có ý nghĩa to lớn".

Phát huy truyền thống và tinh thần quật cường của chiến thắng trận đầu, QCHQ tiếp tục lập nên nhiều chiến công xuất sắc. Trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước, QCHQ đã chiến đấu hàng trăm trận, đánh chìm, đánh hỏng, bắn cháy hàng trăm tàu chiến và máy bay Mỹ - ngun, tiêu diệt nhiều sinh lực địch, phá phong tỏa đường biển, mở đường Hồ Chí Minh trên biển chỉ viện cho chiến trường miền Nam, tiến công giải phóng quần đảo Trường Sa, góp phần to lớn vào thắng lợi vĩ đại của dân tộc. Trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, QCHQ đã tích cực tham gia làm nhiệm vụ quốc tế và hoàn thành tốt trách nhiệm công quản lý, bảo vệ vững chắc chủ quyền biển,



Đội hình tàu mặt nước của Hải quân nhân dân Việt Nam.

đảo, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định trên biển để phát triển đất nước.

Năm tháng qua đi nhưng âm vang chiến thắng trận đầu vẫn còn vọng mãi. Những bài học rút ra từ chiến thắng ấy còn nguyên tinh thời sự, có ý nghĩa sâu sắc đối với công cuộc bảo vệ chủ quyền biển, đảo hiện nay. Đó là chúng ta phải luôn đề cao ý thức cảnh giác sẵn sàng chiến đấu, không để bị động, bất ngờ; xây dựng ý chí quyết tâm chiến đấu cao cho bộ đội, địch đến là biết, địch vào là đánh, đã đánh là thắng; nắm chắc địch về mọi mặt, chuẩn bị chu đáo phương án tác chiến và các mặt bảo đảm, xây dựng cách đánh phù hợp, huấn luyện, luyện tập huấn thực phương án; sử dụng lực lượng và lựa chọn khu vực tác chiến hợp lý, hiệp đồng chặt chẽ, chỉ huy kiên quyết, hành động bí mật, đánh đúng thời cơ, vận dụng linh hoạt các thủ đoạn tác chiến đạt hiệu suất cao...

Sức mạnh chiến đấu của QCHQ là tổng hợp của nhiều yếu tố: con người, vũ khí trang bị, nghệ thuật tác chiến... trong đó con người với đầy đủ nhân tố chính trị tinh thần giữ vai trò quyết định. Do đó, trong bối cảnh hiện nay, cần phải quan tâm xây dựng QCHQ vững mạnh về chính trị làm cơ sở nâng cao chất lượng tổng hợp và sức mạnh chiến đấu, đáp ứng yêu cầu bảo vệ chủ quyền biển, đảo trong tình hình mới.

Trước hết, QCHQ cần tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục chính trị, tư tưởng, nhằm xây dựng cho bộ đội có bản lĩnh vững vàng; tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc và nhân dân; có ý chí quyết tâm chiến đấu cao và niềm tin chiến thắng; nhận thức sâu sắc về nhiệm vụ, đối tượng, đối tác, âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch; sẵn sàng nhận và hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao, sẵn sàng chiến đấu, hy sinh vì chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc. Tiếp đó, cần chú trọng giáo dục đạo đức, lịch sử, truyền thống, văn hóa, pháp luật... bởi đây cũng là những yếu tố quan trọng kết tinh thành sức mạnh chính trị tinh thần trong mỗi quân nhân.

Để xây dựng QCHQ vững mạnh về chính trị cần phải làm tốt chính sách đối với quân đội và hậu phương quân đội để Bộ đội Hải quân yên tâm công tác, gắn bó với biển, đảo đồng thời tiếp tục quán triệt và thực hiện tốt Nghị quyết Trung ương 4, (khóa XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn với thực hiện Chỉ thị số 05 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và cuộc vận động "Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ - Người chiến sĩ Hải quân". Toàn Quân chủng không ngừng giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo "tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt" của Đảng, Đảng bộ QCHQ phải thực sự vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức, có năng lực lãnh đạo, quản lý và sức chiến đấu cao, bảo đảm cho QCHQ luôn là lực lượng chiến đấu trung thành, tin cậy của Đảng, Nhà nước và nhân dân, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao.

Để có sức mạnh chiến đấu cho đáp ứng yêu cầu bảo vệ chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc, ngay từ thời bình QCHQ cần có lực lượng mạnh, thể trận tốt, VKTB hiện đại và cơ sở bảo đảm đồng bộ. Đây là nhân tố quan trọng không thể thiếu. Do đó trong thời gian tới QCHQ tiếp tục tham mưu với Đảng, Nhà nước, Quân ủy Trung ương và Bộ Quốc phòng xây dựng, phát triển lực lượng Hải quân "cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại" gắn với xây dựng thể trận chiến đấu, thể trận quốc phòng - an ninh, sẵn sàng chuyển thành sẵn sàng chiến đấu nhân dân khi có chiến tranh hoặc xung đột xảy ra. Nhiệm vụ xây dựng lực lượng, thể trận quốc phòng - an ninh trên biển phải bám sát đường lối, chiến lược quân sự, quốc phòng của Đảng, nhất là Nghị quyết Trung ương 8 (khóa XI) về chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, Nghị quyết Trung ương 8 (khóa XII) về chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến

năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Sức mạnh chiến đấu của QCHQ phụ thuộc rất lớn vào trình độ kỹ thuật, chiến thuật, trình độ tổ chức, chỉ huy và ý thức kỷ luật của cán bộ, chiến sĩ. Điều này chỉ có được khi Bộ đội Hải quân được huấn luyện tốt và rèn luyện thường xuyên. QCHQ cần tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng huấn luyện theo tinh thần Nghị quyết 765 của Quân ủy Trung ương và Nghị quyết 1050 của Đảng ủy QCHQ về nâng cao chất lượng huấn luyện giai đoạn 2013 - 2020 và những năm tiếp theo. Cùng với huấn luyện cần kết hợp chặt chẽ với xây dựng chính quy và rèn luyện kỷ luật, tạo chuyển biến vững chắc về ý thức chấp hành pháp luật của Nhà nước, kỷ luật Quân đội trong mọi cán bộ, chiến sĩ, bảo đảm cho toàn Quân chủng là một khối thống nhất cao về ý chí và hành động.

QCHQ là quân chủng chiến đấu, quân chủng kỹ thuật, để nâng cao sức mạnh chiến đấu, Quân chủng cần coi trọng nghiên cứu phát triển khoa học quân sự, bao gồm cả khoa học nghệ thuật quân sự và khoa học kỹ thuật quân sự. Trên cơ sở nắm vững quan điểm, đường lối, chiến lược quân sự, quốc phòng của Đảng, QCHQ cần tiếp tục nghiên cứu, tổng kết các bài học đánh giặc trên sông, biển của dân tộc, các chiến dịch, trận chiến đấu và hoạt động tác chiến của Quân chủng trong chiến tranh giải phóng cũng như trong bảo vệ chủ quyền biển, đảo, từ đó hoàn thiện lý luận về cách đánh của các lực lượng và nghệ thuật tác chiến của Hải quân.

Trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đang tác động mạnh mẽ đến lĩnh vực quân sự, QCHQ cần đẩy mạnh nghiên cứu làm chủ khoa học kỹ thuật, công nghệ, trọng tâm là nghiên cứu làm chủ VKTB mới hiện đại đi đôi với bảo quản, bảo dưỡng, hiện đại hóa trang bị cũ, nâng cao khả năng tự chủ trong bảo đảm kỹ thuật, bảo đảm trang bị, giảm lệ thuộc vào đối tác nước ngoài. Quân chủng cần tăng cường hợp tác quốc tế về nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, tiếp

nhận VKTB, đào tạo chuyên môn, chia sẻ kinh nghiệm để thu hẹp trình độ phát triển với hải quân các nước tiên tiến.

Trước những diễn biến phức tạp của tình hình trên biển, QCHQ phải nắm, dự báo sớm mọi động thái để chủ động có kế hoạch, phương án đối phó thắng lợi; duy trì các lực lượng nâng cao cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu, không để bị động bất ngờ và chuẩn bị chu đáo các mặt bảo đảm hậu cần, kỹ thuật cho các tình huống xảy ra trên biển. Khi có tình huống, Quân chủng cần tham mưu, đề xuất với Đảng, Nhà nước, Quân ủy Trung ương và Bộ Quốc phòng về phương châm, đối sách, biện pháp xử lý đồng thời lãnh đạo, chỉ đạo, chỉ huy các lực lượng kiên quyết, kiên trì, khôn khéo bảo vệ vững chắc chủ quyền, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định trên biển. Các đơn vị cần nâng cao khả năng bảo đảm hậu cần, kỹ thuật cho nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu; duy trì đầy đủ lượng dự trữ vật chất hậu cần chiến đấu và bảo đảm tình trạng kỹ thuật tốt cho VKTB, sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ trong bất cứ điều kiện, hoàn cảnh nào. Bên cạnh đó, cần tiếp tục nghiên cứu đổi mới phương thức bảo đảm hậu cần, kỹ thuật để các lực lượng có thể rút ngắn thời gian làm công tác chuẩn bị, nhanh chóng chuyển trạng thái sẵn sàng chiến đấu, xuất phát nhanh đi làm nhiệm vụ...

Việc phát huy truyền thống đánh thắng trận đầu, nâng cao sức mạnh chiến đấu của QCHQ cần tiến hành đồng bộ với tổng thể nhiều nội dung, giải pháp. Điều đó cũng không nằm ngoài lộ trình xây dựng QCHQ "cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại". Cùng với sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, đầu tư xây dựng của Đảng, Nhà nước, Quân ủy Trung ương và Bộ Quốc phòng; sự thương yêu, đùm bọc, giúp đỡ của nhân dân cả nước, cán bộ, chiến sĩ Hải quân nhân dân Việt Nam tiếp tục nỗ lực phấn đấu hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao, xứng đáng với truyền thống và tinh thần quật cường của chiến thắng trận đầu 55 về trước.

(theo baohaiquanvietnam.vn)

7 THÁNG, XUẤT KHẨU NÔNG SẢN...

(Tiếp theo trang 1)

Theo thống kê của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, tổng kim ngạch xuất khẩu nông, lâm, thủy sản 7 tháng năm 2019 ước đạt hơn 23 tỷ USD; tổng giá trị nhập khẩu mặt hàng này đạt khoảng 18 tỷ USD. Như vậy, thặng dư thương mại mặt hàng nông, lâm, thủy sản xuất khẩu trong 7 tháng qua ước đạt gần 5 tỷ USD, tăng 11,9% so với cùng kỳ năm 2018.

Tháng 7/2019, kim ngạch xuất khẩu các mặt hàng nông, lâm, thủy sản ước đạt 3,55 tỷ USD; trong đó, nông sản chính ước đạt 1,64 tỷ USD, lâm sản chính ước đạt 893 triệu USD, thủy sản ước đạt 785 triệu USD, sản phẩm chăn nuôi ước đạt 63 triệu USD. Lũy kế 7 tháng, tổng kim ngạch xuất khẩu nông, lâm, thủy sản ước đạt 23,03 tỷ USD, tăng 2% so với cùng kỳ năm 2018; có 8 nhóm sản phẩm đạt kim ngạch xuất khẩu trên 1 tỷ USD.

Cụ thể, nhóm nông sản chính ước đạt 10,84 tỷ USD với 5 nhóm sản phẩm đạt giá trị xuất khẩu trên 1 tỷ USD là: cà phê đạt 1,8 tỷ USD, cao su đạt 1,1 tỷ USD, gạo đạt 1,73 tỷ USD, hạt điều đạt gần 1,8 tỷ USD, rau quả đạt 2,3 tỷ USD. Mặc dù nhiều sản phẩm có khối lượng xuất khẩu tăng so với cùng kỳ như cao su, gạo, điều, tiêu nhưng do giá xuất khẩu một số sản phẩm giảm sâu như điều, tiêu, cà phê, gạo nên kim ngạch xuất khẩu nhóm nông sản vẫn giảm 8,2% so với cùng kỳ năm 2018.

Các sản phẩm chăn nuôi xuất khẩu ước đạt 388 triệu USD, tăng 6,3%. Thủy sản xuất khẩu ước đạt 4,68 tỷ USD, giảm 1% so với cùng kỳ năm 2018; trong đó cá tra ước đạt 1,16 tỷ USD (giảm 3,2%), tôm các loại ước đạt 1,73 tỷ USD (giảm 10,4%). Lâm sản chính xuất khẩu ước đạt gần 6,01 tỷ USD, tăng 17,3%.

Cục Chế biến và Phát triển thị trường nông sản (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) cũng đưa ra một số lưu ý. Trong đó, về ngành hàng rau quả, nhiều loại trái cây trong nước như sầu riêng, mít đã tăng giá trở lại do thương lái Trung Quốc đẩy mạnh thu mua, do nhu cầu tiêu dùng trái cây tươi tại Trung Quốc đang tăng cao. Các thương nhân, doanh nghiệp cần đẩy mạnh xuất khẩu để giải phóng nguồn cung đang vào chính vụ.

Về ngành hàng điều, trong bối cảnh giá điều thô nhập khẩu có xu hướng tăng trong tương lai và giá điều nhân xuất khẩu điều biến thất thường, các doanh nghiệp chế biến điều không nên ký hợp đồng tương lai khi không có lãi hoặc chưa có dự trữ điều thô trong kho.

Về chăn nuôi, giá thịt lợn hơi đang có xu hướng tăng cao do nguồn cung đang cạn dần bởi tác động của bệnh dịch tả lợn châu Phi. Người chăn nuôi cần chú ý các biện pháp phòng bệnh theo hướng dẫn của thú y cơ sở, chỉ tăng đàn khi đã bảo đảm các điều kiện về phòng bệnh.

Cũng theo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, tháng 7/2019, giá trị nhập khẩu nông, lâm, thủy sản và vật tư nông nghiệp ước đạt 2,5 tỷ USD, đưa tổng giá trị nhập khẩu 7 tháng đạt khoảng 18 tỷ USD, bằng 99,6% so với cùng kỳ năm 2018. Trong đó, nhập khẩu các mặt hàng phân bón, thuốc trừ sâu và các nông sản chính khoảng 15,1 tỷ USD, bằng 99,7% so với cùng kỳ năm ngoái.

(theo chinphu.vn)

204 BÀI THI TRẮC NGHIỆM...

(Tiếp theo trang 1)

các nguyên nhân chính dẫn đến sự thay đổi kết quả sau phúc khảo so với ban đầu của các bài thi là do: chất lượng của bản in phiếu trả lời trắc nghiệm không đồng đều dẫn đến máy quét không nhận dạng được chính xác; một số thí sinh tô nhầm số báo danh; một số thí sinh tô sai mã đề thi; một số thí sinh tô mờ đáp án hoặc không tẩy hết đáp án cũ sau khi đã thay đáp án mới trên bài làm. Theo nhận định của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Kỳ thi THPT quốc gia có số lượng bài thi trắc nghiệm rất lớn, do đó không thể tránh khỏi các lỗi nói trên. Chính vì vậy, quy chế thi hàng năm đều có quy định cho phép thí sinh được phúc khảo bài thi trắc nghiệm. Năm 2019, công tác phúc khảo đã được các hội đồng thi tổ chức thực hiện đúng quy chế.

Kết quả phúc khảo được sử dụng để xét công nhận tốt nghiệp THPT và được thí sinh sử dụng để xét tuyển sinh đại học, cao đẳng năm 2019.



Ảnh minh họa

CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP NGŨ KIM FORTRESS VIỆT NAM 200 công nhân đã trở lại làm việc

Sáng ngày 2/8, sau 1 ngày xảy ra ngừng việc tập thể, 200 công nhân Công ty TNHH Công nghiệp Ngũ Kim Fortress Việt Nam đã trở lại làm việc.

Trước đó, ngày 1/8, 200 công nhân Công ty TNHH Công nghiệp Ngũ Kim Fortress Việt Nam đã ngừng việc tập thể. Nguyên nhân ngừng việc do Công ty nợ lương công nhân, mức sản lượng áp dụng cao trong khi tiền lương thấp, chất lượng bữa ăn chưa bảo đảm, không có chế độ khuyến khích người lao động; chế độ ốm đau, hiếu hỷ chưa được Công ty quan tâm...



200 công nhân đã trở lại làm việc sau khi Công ty chấp nhận một số kiến nghị của họ.

Ngay sau khi sự việc xảy ra, lãnh đạo Công ty đã làm việc với các cơ quan chức năng để giải quyết một số tồn tại của người lao động. Theo đó, việc chậm trả lương, chế độ hỗ trợ, bảo đảm chất lượng bữa ăn ca, thời gian làm thêm giờ đối với người lao động... đã được phía Công ty nghiêm túc rút kinh nghiệm và thực hiện theo cam kết.

ANH THỨ

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG...

(Tiếp theo trang 1)

tình hình thực tế địa phương, đơn vị, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Đồng thời tăng cường ứng dụng công nghệ trong tìm kiếm thông tin, tư liệu; viết và nói cụ thể, ngắn gọn; tập trung vào truyền truyền, định hướng những vụ việc lớn, phức tạp, những vấn đề dư luận quan tâm và tăng cường đối thoại giữa báo cáo viên với người nghe. Ngoài ra, đội ngũ báo cáo viên còn tích cực đổi mới nội dung truyền truyền về chiều rộng, chiều sâu và phù hợp với từng đối tượng người nghe. Trước khi thông tin truyền truyền mới chi tiết, các đồng chí dành nhiều thời gian, công sức, tâm huyết soạn bài, thu

thập, sưu tầm thêm các thông tin liên quan, nghiên cứu kỹ nội dung bài giảng để mang lại hiệu quả cao trong truyền truyền. 7 tháng đầu năm 2019, đội ngũ báo cáo viên cơ sở đã thực hiện truyền truyền hàng nghìn buổi với nội dung bao quát hầu hết các lĩnh vực kinh tế, chính trị, xã hội; cung cấp kịp thời các thông tin thời sự trong nước và quốc tế; đồng thời phản ánh đúng, đủ các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, những nhiệm vụ chính trị quan trọng của địa phương, cơ sở cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân. Những thông tin này đã góp phần nâng cao ý thức chính trị, niềm tin của

cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân với Đảng với Nhà nước; đưa chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đi vào cuộc sống. Ngoài việc trực tiếp thông tin truyền truyền tại các hội nghị của đảng bộ và các đơn vị, các đồng chí báo cáo viên cơ sở còn tham gia viết các tin, bài truyền truyền trên hệ thống đài truyền thanh của xã, thị trấn về gương người tốt, việc tốt; kỷ niệm các ngày lễ lớn của dân tộc và các hình kinh tế - xã hội của địa phương... Nhiều báo cáo viên đã có những bài nói, bài viết chất lượng cao, có tính hấp dẫn, thuyết phục lòng người, góp phần chuyển tải nhiều thông tin đến cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân.

Nhằm củng cố và nâng cao chất lượng đội ngũ báo cáo viên

cơ sở, thời gian qua, đảng ủy các xã, thị trấn đã chủ động lựa chọn các báo cáo viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, nhiệt tình, trách nhiệm, có bề dày kinh nghiệm và khả năng truyền truyền đạt. Toàn tỉnh hiện có 286 đồng chí báo cáo viên cơ sở, phần lớn trong độ tuổi từ 50 - 70. Đa số các đồng chí truyền truyền đều đã tham gia công tác ở các cơ quan Đảng, Nhà nước, quân đội, đoàn thể và các ngành đã được nghỉ chế độ về địa phương; được giáo dục, rèn luyện qua hoạt động thực tiễn; sống gần dân. Đây là một lợi thế trong việc tiếp nhận thông tin hai chiều để tham mưu, đề xuất với cấp ủy trong việc nắm bắt tư tưởng, tâm trạng xã hội trước mặt chủ trương, chính sách mới và các vấn đề nhạy cảm của cuộc sống. Đó là nền tảng

thuận lợi cho hoạt động của đội ngũ báo cáo viên xã, thị trấn duy trì được hoạt động nền nếp, đạt hiệu quả. Trong thời gian tới, để tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động của đội ngũ báo cáo viên cơ sở, cấp ủy các cấp cần quan tâm, tạo điều kiện và chỉ đạo sâu sát để báo cáo viên có nhiều thời gian thông tin tại các hội nghị đảng bộ, hội nghị đoàn thể, từ đó hoàn thành tốt nhiệm vụ. Cung cấp thông tin kịp thời, thông tin sâu và nhiều chiều bằng văn bản cho báo cáo viên để có cơ sở nghiên cứu, truyền truyền. Tổ chức cho báo cáo viên cơ sở được tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ; đồng thời tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, kỹ thuật cho công tác truyền truyền theo hướng hiện đại, đáp ứng yêu cầu trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế.